

Bản án số: 37/2021/HSST
Ngày 24/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông **Nguyễn Văn Bằng**
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Quang Tráng
2. Bà Lò Thị Chương
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông Đồng Văn Dũng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:* Ông **Lò Văn Nhiệm** - Kiểm sát viên.

Ngày 24/9/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2021/HSST ngày 10/9/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2021/QĐXXST-HS ngày 14/9/2021 đối với các bị cáo

1. Họ và tên: **Lò Văn V**; tên gọi khác: không; sinh năm 1976 tại Lai Châu; Nơi ĐKNKTT: Bản Nậm Cung, xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Lò Văn T (đã chết) và con bà Khoàng Thị Kh, sinh năm 1940; Anh em ruột có 06 anh em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; Vợ: Lò Thị L, sinh năm 1978 (đã ly hôn); Con: bị có 02 con lớn nhất sinh năm 1997 nhỏ nhất sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/6/2021 đến ngày 12/6/2021, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: **Pờ Xé H**; tên gọi khác: không; sinh năm 1988 tại Lai Châu; Nơi ĐKHKT: Bản Nậm Cẩu, xã Bum Tở, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: La Hủ; quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Pờ Và S (đã chết) và con bà Vàng Cá B, sinh năm 1961; Anh em ruột có 05 anh em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Vợ, con: không

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/6/2021 đến ngày 12/6/2021, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Vàng Cá B, sinh năm 1961

Trú tại: Bản Nậm Cầu, xã Bum Tở, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt tại phiên tòa).

* Người bào chữa cho bị cáo Pờ Xé H: Ông Lê Mạnh Hùng – Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 03/6/2021, Lò Văn V rủ Pờ Xé H cùng nhau đi mua ma túy về để sử dụng, H đồng ý dùng xe mô tô chưa đăng ký biển kiểm soát, của gia đình H cho Vinh điều khiển chở Hừ đến bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn để mua Heroine. Khi đến bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, Vinh và H gặp một người đàn ông không rõ lai lịch, H đã hỏi mua Heroine của người đàn ông đó. Sau đó V và H mỗi người góp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) tổng số tiền là 300.000 đồng rồi để V đưa cho người đàn ông đó. Nhận được tiền người đàn ông đó đi vào trong bản, được một lúc người đàn ông đó quay lại đưa cho V một gói Heroine bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu trắng. Sau khi mua được Heroine, V cất giấu vào trong bao thuốc lá Thăng Long và đút vào trong túi quần bên trái của V đang mặc, rồi điều khiển xe mô tô chở H theo hướng xã Pa Mu, huyện Nậm Nhùn về huyện Mường Tè. Hồi 13 giờ 00 phút, khi đi đến gần đường quốc lộ 4H thuộc bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, thì V và H bị Công an huyện Nậm Nhùn phát hiện bắt quả tang thu giữ gói Heroine nói trên và một chiếc xe máy nhãn hiệu WAVE α , không có biển kiểm soát, màu sơn trắng – đen. Mục đích V và H tàng trữ ma túy là để sử dụng cho bản thân.

Ngày 03/6/2021 Công an huyện Nậm Nhùn tiến hành lập biên bản niêm phong vật chứng bị tạm giữ của Lò Văn V và Pờ Xé H 01 gói chất bột khô màu trắng thuộc vụ án tàng trữ trái phép chất ma túy.

Cùng ngày 03/6/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn đã mở niêm phong xác định khối lượng và lấy toàn bộ khối lượng 0,20 gam chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Lò Văn Vinh và Pờ Xé Hừ làm mẫu giám định chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 411/GĐ- KTHS ngày 07/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 Mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Lò Văn V và Pờ Xé H gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine; (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Cáo trạng số 32/CT - VKS ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Lò Văn V và Pờ Xé H về tội

"Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định: "Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm):

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn V và Pờ Xé H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn V và Pờ Xé H mỗi bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù; áp dụng khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo. Về án phí bị cáo Lò Văn V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật, bị cáo Pờ Xé H là gia đình hộ nghèo nên đề nghị án phí cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Pờ Xé H trình bày quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, **khoản 2** Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt; áp dụng khoản 5 điều 249 của Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo, gia đình bị cáo là hộ nghèo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Pờ Xé H.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, trước Hội đồng xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ sự ăn năn hối hận về hành vi của mình đã gây ra. Tại phần tranh luận, các bị cáo nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì, các bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời trình bày của các bị cáo. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm Nhùn, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Do bản thân các bị cáo Lò Văn V và Pờ Xé H nghiện ma túy, nên ngày 03/6/2021, Lò Văn V đã rủ Pờ Xé H đến bản Pa

Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn tìm mua Hêrôin để cùng nhau sử dụng. Đến 13 giờ 00 phút cùng ngày tổ công tác Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu phát hiện và bắt quả tang Lò Văn V và Pờ Xé H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ vật chứng của Lò Văn V và Pờ Xé H gồm: 01 gói Hêrôin có khối lượng 0,20 gam và 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave α không có biển kiểm soát, màu sơn trắng – đen của gia đình Pờ Xé H, để đi mua ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân.

Do vậy, hành vi trên của bị cáo Lò Văn V và Pờ Xé H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, đây là vụ án đồng phạm giản đơn các bị cáo cùng nhau thực hiện, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Hơn nữa, ma túy còn là tác nhân làm gia tăng tội phạm, làm suy thoái nhân cách, phẩm giá, tàn phá cuộc sống yên vui của gia đình, gây xói mòn đạo lý, kinh tế xã hội. Các bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì bản thân nghiện ma túy nên các bị cáo đã cố ý thực hiện.

[4]. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình gây ra. Xong khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lò Văn V và Pờ Xé H không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại phiên toà và trong quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sống ở khu vực kinh tế khó khăn. Do vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn, không có thu nhập ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Pờ Xé H HĐXX thấy rằng việc đề xuất áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo, gia đình bị cáo Pờ Xé H là hộ nghèo áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Pờ Xé H là có căn cứ cần chấp nhận.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

01 gói nhỏ Hêrôin có khối lượng 0,20 gam thu giữ của các bị cáo Lò Văn V và Pờ Xé H đã gửi toàn bộ đi giám định không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

- 01 phong bì niêm phong do Công an huyện Nậm Nhùn phát hành, mặt trước của phong bì niêm phong có ghi: Vở bì và giấy nilon sau khi mở niêm phong vụ Lò Văn V và Pờ Xé H bị Công an huyện Nậm Nhùn bắt ngày 03/6/2021; hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau, trên mép dán bì niêm phong dùng mảnh giấy trắng đề lên có chữ ký và ghi đầy đủ họ tên của: Lò Văn Hội, Giàng A Tùng, Vũ Mạnh Hiếu, Nguyễn Bá Đoàn, Điều Văn Thiếc, Lò Văn V, Pờ Xé H và đóng 02 hình dấu tròn của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Xét thấy đây là vỏ bao thuốc lá và phong bì niêm phong vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng, cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên cần tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Wave α , màu sơn Trắng - Đen, số khung RLHJA3921MY047181, số máy JA39E21G4480 dung tích xi lanh 109,1 m^3 , không có biển kiểm soát thu giữ của Pờ Xé H, xác định đây là tài sản chung của gia đình bị cáo và bà Vàng Cá B là mẹ bị cáo. Do khi Pờ Xé H dùng xe máy đi mua ma túy bà Bớ cũng không biết việc bị cáo dùng vào việc phạm tội. Xét thấy chiếc xe máy thu giữ của bị cáo là tài sản chung của gia đình, là phương tiện đi lại phục vụ trong cuộc sống cho gia đình bà Vàng Cá B. Trong quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt bà Vàng Cá B cũng đề nghị xin lại chiếc xe máy nói trên, nên cần trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Vàng Cá B là mẹ đẻ của bị cáo là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án Lò Văn V và Pờ Xé H khai nguồn gốc số Heroine các bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc Mông không rõ lai lịch, địa chỉ. Do vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý.

[6]. Về án phí: Áp dụng điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo Lò Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Pờ Xé H gia đình thuộc hộ nghèo nên cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Pờ Xé H;

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn V và Pờ Xé H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lò Văn V và Pờ Xé H.

Xử phạt bị cáo Lò Văn V 01 (Một) năm tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 03/6/2021 đến ngày 12/6/2021. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Pờ Xé H 01 (Một) năm tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 03/6/2021 đến ngày 12/6/2021. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

- 01 phong bì niêm phong do Công an huyện Nậm Nhùn phát hành, mặt trước gói niêm phong có ghi: Vỏ bì và giấy nilon sau khi mở niêm phong vụ Lò Văn V và Pờ Xé H bị Công an huyện Nậm Nhùn bắt ngày 03/6/2021; hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau, trên mép dán bì niêm phong dùng mảnh giấy trắng đề lên có chữ ký và ghi đầy đủ họ tên của: Lò Văn Hội, Giàng A Tùng, Vũ Mạnh Hiếu, Nguyễn Bá Đoàn, Điều Văn Thiếc, Lò Văn V, Pờ Xé H và đóng 02 hình dấu tròn của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bà Vàng Cá B, sinh năm 1961, trú tại Bản Nậm Cầu, xã Bum Tở, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu là người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan trong vụ án 01 xe máy nhãn hiệu Wave α , màu sơn Trắng - Đen, số khung RLHJA3921MY047181, số máy JA39E21G4480 dung tích xi lanh 109,1m³, không có biển kiểm soát, xe đã qua sử dụng cho bà Vàng Cá B.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 17/9/2021 giữa Cơ quan Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo Lò Văn Vi phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Pờ Xé H.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu
- Lưu HSA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Bằng

